sống hoặc làm việc thành số hộ gia đình tương đương. Mỗi hộ được tính có bốn người.

- Khu vực dân cư được chia thành 4 loại như sau:

Khu vực dân cư	Mô tả
Loại 1*	Mật độ nhà ở trung bình dưới 6 nhà trên một đơn vị diện tích cơ sở (15 nhà/km^2), đặc trưng cho các khu vực đất rừng, núi; đất hoang hóa; đất ngập mặn; đất nông nghiệp.
Loại 2*	Mật độ nhà ở trung bình từ 6 đến 28 nhà trên một đơn vị diện tích cơ sở (15 đến 70 nhà/km^2), đặc trưng cho khu vực đất nông nghiệp có mật độ dân cư cao, các cụm dân cư.
Loại 3	Mật độ nhà ở trung bình nhiều hơn 28 nhà trên một đơn vị diện tích cơ sở (70 nhà/km^2), đặc trưng cho các khu vực thị trấn, chợ, ngoại vi các thành phố, khu vực không thuộc khu vực dân cư loại 4.
Loại 4	Mật độ nhà ở trung bình nhiều hơn 28 nhà trên một đơn vị diện tích cơ sở (70 nhà/km^2), đặc trưng cho các thành phố, mật độ dân cư cao, khu vực có các nhà ở nhiều tầng, mật độ giao thông cao và có nhiều công trình ngầm.

Ghi chú: (*) Nếu trong khu vực dân cư loại 1 hay 2 có các công trình như trường học, bệnh viện, nhà thờ, chợ, v.v... có mức tập trung thường xuyên nhiều hơn 20 người thì khu vực này được coi là khu vực dân cư loại 3.

CÁC BỘ

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM

QUYẾT ĐỊNH của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước số 326/2004/QĐ-NHNN ngày 01/4/2004 về việc ban hành Quy chế tiêu hủy tiền.

THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 01/1997/QH10 ngày 12 tháng 12 năm 1997 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 10/2003/QH11 ngày 17/6/2003;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 81/1998/NĐ-CP ngày 01/10/1998 của Chính phủ về in, đúc, bảo quản, vận chuyển và tiêu hủy tiền giấy, tiền kim loại; bảo quản, vận

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống ngân hàng;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Phát hành và kho quỹ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tiêu hủy tiền.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 81/1999/QĐ-NHNN6 ngày 10/3/1999 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành Quy chế tiêu hủy tiền; Quyết định số 150/2000/QĐ-NHNN ngày 12/5/2000 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 81/1999/QĐ-NHNN6 về việc ban hành Quy chế tiêu hủy tiền.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy tiền Ngân hàng Nhà nước, Cục trưởng Cục Phát hành và kho quỹ, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC
Phó Thống đốc

Nguyễn Thị Kim Phụng

QUY CHẾ tiêu hủy tiền

(ban hành kèm theo Quyết định số 326/2004/QĐ-NHNN ngày 01/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước).

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế này quy định về tiêu hủy các loại tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, các loại tiền đã đình chỉ lưu hành theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 2. Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thời gian tiêu hủy, số lượng, giá trị của từng loại tiền phải tiêu hủy.

Điều 3.

1. Công tác tiêu hủy tiền phải đảm bảo an toàn tuyệt đối về tài sản và bí mật nhà nước theo quy định hiện hành.

2. Tiền đã tiêu hủy phải trở thành phế liệu và không thể phục hồi để sử dụng lại dưới bất kỳ hình thức nào.

3. Tiêu hủy theo số tiền thực tế đã nhận từ kho tiền Trung ương, sau khi có kết quả kiểm đếm, phân loại các loại tiền tiêu hủy.

Điều 4. Bộ phận chuyên trách tiêu hủy tiền thuộc Cục Phát hành và kho quỹ, dưới sự chỉ đạo của Hội đồng tiêu hủy tiền Ngân hàng Nhà nước (sau đây gọi tắt là Hội đồng tiêu hủy). Công tác tiêu hủy tiền được thực hiện tại Kho tiền

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Trung ương I (Hà Nội) và Kho tiền Trung ương II (thành phố Hồ Chí Minh), dưới sự giám sát của Hội đồng giám sát tiêu hủy.

Điều 5. Quản lý kho tiền tiêu hủy, bảo quản các loại tiền tiêu hủy thực hiện theo quy định quản lý kho tiền, bảo quản tiền mặt hiện hành của Ngân hàng Nhà nước (đối với Kho tiền Trung ương). Trường hợp cá biệt về nhân sự quản lý kho tiền do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY TIÊU HỦY TIỀN

Điều 6. Hội đồng tiêu hủy được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định thành lập, do Phó Thống đốc Ngân hàng Nhà nước làm Chủ tịch.

- Phó Chủ tịch thường trực: Cục trưởng Cục Phát hành và kho quỹ;

- Các Phó Chủ tịch khác là lãnh đạo một số Vụ, Cục có liên quan;

- Các ủy viên gồm: Giám đốc Kho tiền Trung ương, một số Trưởng phòng, chuyên viên của Cục Phát hành và kho quỹ và các đơn vị có liên quan, trong đó có một ủy viên thư ký.

Điều 7. Bộ phận chuyên trách tiêu hủy tiền tại mỗi địa điểm tiêu hủy (còn gọi làm cụm tiêu hủy) được tổ chức thành các tổ sau đây:

1. Tổ 1 - Tổ bảo quản tiền tiêu hủy: Có nhiệm vụ nhận tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, tiền đình chỉ lưu hành từ kho tiền Trung ương, bảo quản trong kho tiền tiêu hủy; xuất giao cho tổ kiểm đếm và tổ cắt hủy.

Thủ kho tiền tiêu hủy do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định cử, trực tiếp làm tổ trưởng tổ 1;

2. Tổ 2 - Tổ kiểm đếm tiền tiêu hủy: Thực hiện việc kiểm đếm, phân loại, xác định số lượng, kiểm tra chất lượng tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông và tiền đình chỉ lưu hành trước khi giao sang tổ cắt hủy;

3. Tổ 3 - Tổ cắt hủy: Sử dụng máy chuyên dùng để cắt hủy hoàn toàn số tiền đã nhận từ tổ 1 và tổ 2.

Mỗi tổ 2 và 3 do một tổ trưởng phụ trách và 1 hoặc 2 tổ phó giúp việc;

4. Tổ tổng hợp, gồm: Một số cán bộ làm công tác hành chính, kế toán, thống kê, phục vụ.

Điều 8. Trường hợp cần thiết, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hoặc Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy (khi được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chấp thuận) quyết định việc tuyển thêm lao động hợp đồng hoặc trưng tập cán bộ từ các Vụ, Cục ở Ngân hàng Nhà nước hoặc các đơn vị thuộc ngành Ngân hàng tham gia tiêu hủy tiền.

Chương III

QUY TRÌNH TIÊU HỦY TIỀN

Điều 9. Căn cứ quyết định của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về số lượng,

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

giá trị của các loại tiền phải tiêu hủy, Vụ Kế toán - Tài chính, Cục Phát hành và kho quỹ làm thủ tục xuất tiền từ kho tiền Trung ương nhập kho tiền tiêu hủy.

Điều 10. Quy trình nhận, giao tiền tiêu hủy:

1. Tổ 1 nhận tiền từ kho tiền Trung ương theo bó đủ 10 thếp có niêm phong, trên niêm phong ghi đầy đủ các yếu tố. Thủ kho tiền tiêu hủy bảo quản số tiền đã nhận tại kho tiền tiêu hủy.

2. Căn cứ vào phiếu xuất kho của Hội đồng tiêu hủy và căn cứ tỷ lệ kiểm đếm từng loại tiền đã được Thống đốc phê duyệt, thủ kho tiền tiêu hủy xuất tiền giao sang tổ 2, tổ 3 theo bó tiền đủ 10 thếp, có niêm phong, trên niêm phong ghi đầy đủ các yếu tố.

Điều 11. Quy trình kiểm đếm tiền:

1. Tổ trưởng tổ 2 nhận tiền từ thủ kho tiền tiêu hủy và giao cho từng kiểm ngân theo bó đủ 10 thếp có niêm phong, trên niêm phong ghi đầy đủ các yếu tố.

2. Kiểm ngân nhận tiền theo bó đủ 10 thếp, có niêm phong, trên niêm phong ghi đầy đủ các yếu tố, ký nhận trên Sổ giao nhận tiền nội bộ tổ 2, tiến hành kiểm đếm tiền, xác định số lượng và kiểm tra chất lượng tiền theo trình tự: cắt dây buộc của bó tiền để kiểm đếm tờ, giữ giấy niêm phong bó tiền cho đến khi đếm xong bó tiền đó. Nếu bó tiền đủ số lượng tờ và số tiền, đúng chất lượng và loại tiền thì hủy giấy niêm phong và đóng bó, niêm phong mới theo quy cách: dùng 1 tờ tiền để gấp gáy thếp tiền, dùng dây không có mối nối buộc chặt chẽ 2 vòng ngang, 1 vòng dọc bó tiền, dán niêm phong đè lên nút buộc, niêm phong ghi đầy đủ các yếu tố (ngày, tháng, năm kiểm đếm, loại tiền, số tờ, thành tiền, họ tên và chữ ký người kiểm đếm).

Sau khi kiểm đếm bó tiền có thừa, thiếu, lẫn loại, tiền giả thì báo cho tổ trưởng, cán bộ giám sát và người chứng kiến (nếu có) để kiểm tra lại (phúc tra). Khi xác định đúng sự sai sót thì kiểm ngân ghi ở mặt sau của tờ niêm phong các yếu tố: ngày tháng, kết quả kiểm đếm (thừa hay thiếu), lý do (thừa, thiếu tờ, lẫn loại, tiền giả, số tờ, số tiền) và ký tên, yêu cầu cán bộ giám sát và người chứng kiến (nếu có) ký tên, sau đó nộp cho cán bộ theo dõi tiền thừa, thiếu để làm căn cứ lập biên bản, ký xác nhận vào Sổ theo dõi tiền thừa, thiếu trong kiểm đếm.

3. Tổ kiểm đếm được Hội đồng tiêu hủy tạm ứng một số tiền thuộc kho tiền tiêu hủy để bù vào các bó tiền thiếu do thiếu tờ, lẫn loại, tiền giả... Số tiền đã tạm ứng phải được quyết toán và tiêu hủy vào thời điểm cuối cùng khi tiêu hủy loại tiền cùng mệnh giá.

4. Cuối mỗi ngày làm việc, tổ kiểm đếm phải lập Biên bản tổng hợp kết quả kiểm đếm theo mẫu, trong đó xác định tổng số tiền đã kiểm đếm, số tiền gửi lại kho tiêu hủy, tiền thừa, thiếu, lẫn loại, tiền đủ tiêu chuẩn lưu thông lẫn vào tiền tiêu hủy, tiền giả phát hiện qua kiểm đếm có xác nhận của Tổ trưởng tổ giám sát kiểm đếm. Đồng thời, tổng hợp các niêm phong bó tiền có thừa (thiếu), tiền giả của từng chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Nhà nước trên địa bàn tỉnh, thành phố, lập Biên bản kèm bảng kê niêm phong và giấy niêm phong bó tiền thừa (thiếu) theo mẫu quy định. Đối với tiền giả lập biên bản riêng và xử lý theo quy định. Số tiền chưa kiểm đếm hoặc chưa giao sang cho tổ cắt hủy được niêm phong có chữ ký của tổ trưởng, Trưởng phòng tiêu hủy và gửi vào kho tiền tiêu hủy.

Điều 12. Quy trình cắt hủy tiền:

1. Tổ trưởng tổ 3 nhận tiền từ tổ 1 và tổ 2 theo bó đủ 10 thếp có niêm phong, niêm phong ghi đầy đủ các yếu tố.

2. Thực hiện cắt hủy số tiền đã nhận bằng máy tiêu hủy chuyên dùng thành phế liệu hoàn toàn. Phế liệu được đóng bao và đưa về địa điểm quy định để thanh lý.

3. Cuối mỗi ngày làm việc phải lập biên bản tiêu hủy hoàn toàn theo mẫu, có xác nhận của giám sát tổ cắt hủy, số tiền chưa cắt hủy phải được niêm phong, có chữ ký của tổ trưởng, Trưởng phòng tiêu hủy và gửi vào kho tiền tiêu hủy.

4. Quy trình vận hành máy tiêu hủy chuyên dùng do Cục trưởng Cục Phát hành và kho quỹ hướng dẫn thực hiện theo quy định của nhà sản xuất.

Điều 13. Nơi giao nhận, kiểm đếm và cắt hủy tiền phải riêng biệt, có cửa và khóa chắc chắn; trong giờ giải lao, hết giờ làm việc mọi người đều phải ra ngoài, tổ trưởng là người ra sau cùng và khóa cửa.

Những cán bộ, nhân viên thuộc tổ 1, tổ 2, tổ 3 chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn tiền tiêu hủy được giao quản lý. Những người không thuộc tổ 1, tổ 2, tổ 3 chỉ được tiếp xúc trực tiếp với tiền tiêu hủy trong trường hợp Hội đồng tiêu hủy, Hội đồng giám sát tổ chức kiểm tra.

Chương IV

XỬ LÝ THỪA THIẾU, KIỂM KÊ, HẠCH TOÁN VÀ BÁO CÁO THỐNG KÊ

Điều 14. Cuối tháng, cuối đợt tiêu hủy, căn cứ vào biên bản kiểm đếm, tổng hợp số tiền thừa, thiếu theo địa bàn tỉnh, thành phố, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng tiêu hủy gửi bảng tổng hợp, biên bản thừa, thiếu, niêm phong bó tiền có thừa (thiếu) cho từng Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố, Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước; gửi Vụ Kế toán - Tài chính bảng tổng hợp số tiền thừa, thiếu, xác định chênh lệch thừa (hoặc chênh lệch thiếu) tiền để làm thủ tục báo có (hoặc báo nợ) cho từng Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh, thành phố. Việc xử lý kết quả thừa (hoặc thiếu) tiền tại chi nhánh Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, Kho bạc Nhà nước, đối với từng cá nhân có tên trên niêm phong bó tiền thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 15. Đối với tiền đủ tiêu chuẩn lưu hành được chọn ra từ tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, cuối đợt tiêu hủy Hội đồng tiêu hủy phối hợp với Cục Phát hành và kho quỹ, Vụ Kế toán - Tài chính làm thủ tục xuất kho tiền tiêu hủy, nhập Quỹ dự trữ phát hành Ngân hàng Nhà nước.

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Điều 16.

1. Tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông bảo quản trong kho tiền tiêu hủy được kiểm kê mỗi tháng một lần vào thời điểm cuối ngày làm việc cuối cùng của tháng. Việc kiểm kê do Phó Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy (hoặc ủy viên Hội đồng tiêu hủy) phụ trách cụm tiêu hủy, Trưởng phòng tiêu hủy, kế toán tiêu hủy thực hiện. Kiểm soát viên chứng kiến việc kiểm kê.

2. Biên bản kiểm kê tiền tiêu hủy gửi Chủ tịch, Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng tiêu hủy, phụ trách cụm tiêu hủy và Hội đồng giám sát tiêu hủy.

Điều 17. Hội đồng tiêu hủy lập dự toán thu, chi phục vụ tiêu hủy tiền theo từng cụm tiêu hủy; Cục Phát hành và kho quỹ tổng hợp, lập dự toán các khoản thu, chi phục vụ tiêu hủy tiền theo kế hoạch cả năm gửi Vụ Kế toán - Tài chính để trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xét duyệt. Các khoản chi phí trong tiêu hủy tiền, các khoản thu bán phế liệu tiêu hủy được hạch toán vào chi, thu nghiệp vụ của Ngân hàng Nhà nước.

Điều 18. Việc xuất, nhập tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, tiền đình chỉ lưu hành từ khi Hội đồng tiêu hủy tiếp nhận đến khi tiêu hủy hoàn toàn phải làm đủ thủ tục, giấy tờ, hạch toán kịp thời, đầy đủ, chính xác theo chế độ kế toán hiện hành.

Điều 19. Thủ kho tiền tiêu hủy phải mở Sổ tổng hợp và Sổ chi tiết theo dõi các loại tiền; mở thẻ kho theo dõi từng loại tiền có liên quan.

Tổ trưởng tổ kiểm đếm, Tổ trưởng tổ cắt hủy phải mở Sổ tổng hợp và Sổ chi tiết theo dõi các loại tiền (nhập, xuất, còn lại) tại từng tổ; báo cáo kết quả kiểm đếm, kết quả tiêu hủy từng đợt và cả năm.

Việc giao nhận tiền giữa các tổ hoặc tiền chưa kiểm đếm hết, chưa cắt hủy hết gửi lại kho tiền tiêu hủy đều phải lập Biên bản giao nhận tiền và ghi sổ có liên quan.

Điều 20. Kết thúc tiêu hủy tiền từng đợt và cả năm, Hội đồng tiêu hủy tổng hợp số liệu, lập biên bản về kết quả tiêu hủy hoàn toàn tại 2 địa điểm tiêu hủy (Kho tiền Trung ương I và Kho tiền Trung ương II), có xác nhận của Hội đồng giám sát tiêu hủy. Biên bản được lập thành 5 bản: 1 bản gửi Vụ Kế toán - Tài chính, 1 bản gửi Cục Phát hành và kho quỹ, 1 bản gửi Hội đồng giám sát tiêu hủy, 1 bản gửi Hội đồng tiêu hủy, 1 bản lưu Phòng tiêu hủy tiền.

Hàng tháng, hàng quý, 6 tháng, 9 tháng và cả năm, Hội đồng tiêu hủy lập báo cáo tổng hợp số liệu về tiêu hủy trình Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy và gửi cho Hội đồng giám sát.

Hội đồng tiêu hủy tiền làm báo cáo tổng kết công tác tiêu hủy tiền từng đợt và cả năm trình Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, báo cáo tổng kết gồm các nội dung:

Tổ chức công tác tiêu hủy;

Số liệu tiền không đủ tiêu chuẩn lưu thông, tiền đình chỉ lưu hành đã tiêu hủy thực tế;

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

Tình hình chấp hành Quy chế tiêu hủy tiền, nội quy làm việc;

Các kiến nghị, đề xuất.

Điều 21. Kết thúc từng đợt tiêu hủy và cả năm, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả công tác tiêu hủy tiền, đồng gửi Bộ Tài chính và Bộ Công an.

Chương V

QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA CÔNG TÁC TIÊU HỦY TIỀN

Điều 22. Khi vào làm việc trong Kho tiền tiêu hủy và các phòng giao nhận, kiểm đếm, cắt hủy, tất cả mọi người tham gia công tác tiêu hủy tiền phải đeo thẻ, mặc trang phục do Hội đồng tiêu hủy cấp, không mang theo cặp, túi sách, tiền bạc, tư trang, vật dễ cháy, nổ vào nơi làm việc và phải thực hiện đúng các nội quy làm việc của Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy và Chủ tịch Hội đồng giám sát quy định.

Điều 23. Hội đồng tiêu hủy và những người tham gia công tác tiêu hủy tiền được hưởng các chế độ bồi dưỡng tham gia tiêu hủy, làm thêm giờ, phụ cấp trách nhiệm, bồi dưỡng độc hại, bảo hộ lao động và các chế độ khác theo quy định của Nhà nước và của Ngành.

Điều 24.

1. Những cán bộ, nhân viên, tập thể làm nhiệm vụ tiêu hủy tiền có thành tích xuất sắc được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định khen thưởng.

2. Cá nhân, tổ công tác vi phạm Quy chế này thì tùy theo tính chất và mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật. Trường hợp làm thiếu, mất tiền phải bồi thường toàn bộ thiệt hại và bị xử lý theo quy định của pháp luật hiện hành.

Đối với cán bộ, nhân viên làm công tác tiêu hủy, nếu tham ô, lợi dụng lấy cắp tài sản thì phải bồi thường 100% giá trị tài sản thiếu và buộc thôi việc; trường hợp nghiêm trọng phải bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Chương VI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25.

1. Chủ tịch Hội đồng tiêu hủy có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Cục trưởng Cục Phát hành và kho quỹ hướng dẫn việc ghi chép sổ sách, lập báo cáo có liên quan trong công tác tiêu hủy tiền.

Điều 26. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quyết định./.

KT. THỐNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Phó Thống đốc

Nguyễn Thị Kim Phụng

LawSoft * Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com 09639316